

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

GS, TS. LÊ VĂN LỢI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: levanloipa@yahoo.com

Nhận ngày 2 tháng 4 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 6 năm 2024.

Tóm tắt: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc là tư tưởng xuyên suốt, nhất quán trong tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trở thành chiến lược cách mạng hàng đầu của Đảng và là bài học lớn của cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ cách mạng. Bài viết tập trung phân tích những nội dung và giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và đề xuất giải pháp xây dựng, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng của Người trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: phát huy, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh, giai đoạn hiện nay.

Abstract: Promoting the strength of great national unity is a consistent and thorough thought in President Hồ Chí Minh's theoretical and practical activities, becoming the top revolutionary strategy of the Party and a significant lesson for the Vietnamese revolution in all periods. This article focuses on analyzing the core content and values of Hồ Chí Minh's ideology on promoting the strength of great national unity. It proposes solutions to build and promote the strength of the great national unity bloc according to his ideology in the current period.

Keywords: promoting, strength of great national unity, Hồ Chí Minh's ideology, current period.

Đoàn kết là một truyền thống vô cùng quý báu, là nguồn sức mạnh vô tận của dân tộc Việt Nam, đã được hình thành và xác lập qua lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc. Đại đoàn kết, trong đó có đại đoàn kết toàn dân tộc là tư tưởng xuyên suốt, nhất quán trong tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tư tưởng của Người về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trở thành chiến lược cách mạng hàng đầu của Đảng và là bài học lớn của cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ cách mạng. Trong giai đoạn hiện nay, tư tưởng đó của Người vẫn luôn là kim chỉ nam, soi sáng và dẫn dắt sự nghiệp đổi mới đất nước của Đảng và dân tộc Việt Nam.

1. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc - nhiệm vụ hàng đầu luôn được Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng trong tiến trình cách mạng Việt Nam

Kế thừa truyền thống đoàn kết của dân tộc và tinh hoa tư tưởng nhân loại về vấn đề đoàn kết, tập hợp lực lượng, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú ý công tác xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, khi tổng kết thực tiễn lịch sử của dân tộc, đặc biệt là các phong trào yêu nước nửa sau thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Người đánh giá cao tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí bất khuất của dân tộc và cũng chỉ ra một trong những nguyên nhân thất bại của các cuộc đấu tranh

yêu nước là do chưa đoàn kết, quy tụ được sức mạnh của toàn dân tộc. Điều này càng có ý nghĩa hơn khi dân tộc Việt Nam phải đối mặt với kẻ thù mới đến từ châu Âu, có tiềm lực kinh tế, quân sự vượt trội và đầy những âm mưu xảo quyệt, trong đó có âm mưu, thủ đoạn "chia để trị".

Trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt là những quan điểm về vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân trong lịch sử, vận dụng trong điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh càng nhận thức sâu sắc hơn vai trò, tầm vóc của vấn đề đoàn kết toàn dân tộc, từ đó mở rộng ra đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Người khẳng định đại đoàn kết toàn dân tộc là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn của dân tộc, là một trong những vấn đề căn cốt, gốc rễ của cách mạng, một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng. Người chú trọng nhấn mạnh bài học: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công"⁽¹⁾ và yêu cầu không được xem nhẹ việc xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bất cứ giai đoạn cách mạng nào, hay khi thực hiện bất cứ nhiệm vụ cách mạng nào. Người chỉ rõ: "Đại đoàn kết là một lực lượng tất thắng. Nhờ đại đoàn kết mà cách mạng đã thắng lợi, kháng chiến đã thành công. Nay chúng ta đại đoàn kết thì cuộc đấu tranh chính trị của chúng ta nhất định thắng lợi, nước nhà nhất định thống nhất"⁽²⁾.

Đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc không phải là một sách lược, hay thủ đoạn chính trị, mà là một chủ trương, chính sách nhất quán, xuyên suốt, là chiến lược cơ bản của Đảng. Đó vừa là mục tiêu, vừa là nhiệm vụ hàng đầu, là lực lượng, là nguồn gốc sức mạnh và điều kiện đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng. Trong buổi ra mắt Đảng Lao động Việt Nam (3/3/1951), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Đảng tuyên bố trước toàn dân tộc: "Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC"⁽³⁾. Đảng xây dựng đường lối, chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc và

lãnh đạo toàn thể nhân dân đưa đường lối, chiến lược đó trở thành hiện thực đầy sức sống trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

2. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh chỉ đạo việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

Với tầm nhìn chiến lược, tư duy chính trị sắc bén và niềm tin tuyệt đối vào vai trò, sức mạnh to lớn của nhân dân, Hồ Chí Minh đã mở rộng biên độ đoàn kết đến tất cả các lực lượng, giai tầng, cộng đồng trong dân tộc; đoàn kết với tất cả những ai còn ít nhiều tinh thần yêu nước, còn thừa nhận là con dân nước Việt, con Lạc cháu Hồng. Người nêu rõ: "Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ"⁽⁴⁾. Với tâm lòng chân thành, vì đại nghĩa của dân tộc, Người đã quy tụ, phát huy tất cả những người Việt Nam yêu nước trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trên cơ sở tìm ra những điểm chung, những điểm tương đồng để khắc phục các khác biệt, phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng chung của toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là cách tiếp cận rất đặc sắc, khoa học và nhân văn của Người, đã mang lại hiệu quả to lớn trong thực tiễn cách mạng.

Mở rộng tối đa biên độ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Hồ Chí Minh chỉ rõ sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc chỉ thực sự được phát huy khi được tập hợp, tổ chức trong Mặt trận Dân tộc thống nhất. Mặt trận và các đoàn thể thành viên phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; có hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp; phải hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, cùng nhau bàn bạc đề đi đến nhất trí, coi trọng vận động, giáo dục, thuyết phục, khơi gợi lòng tự giác và tránh loại trừ áp đặt, hoặc dân chủ hình thức. Người xác định rõ nền gốc, nòng cốt của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của Mặt trận Dân tộc thống nhất là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của toàn thể dân tộc Việt Nam. Đảng là hạt nhân của hệ

thống chính trị và của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng lãnh đạo Mặt trận bằng việc đề ra chính sách Mặt trận đúng đắn; thông qua tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục, hướng dẫn khối đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với lợi ích của dân tộc và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Để làm được điều đó, trước hết phải đảm bảo nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng và cả hệ thống chính trị cách mạng, thực hiện “giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽⁶⁾.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh yêu cầu mọi đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước phải thật sự xuất phát từ nhân dân và hướng đến phục vụ nhân dân theo phương châm: “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”⁽⁶⁾. Có như vậy, Đảng, Nhà nước mới thực sự quy tụ được các giai tầng trong xã hội để đưa cách mạng tới thắng lợi.

Trong các bài nói, bài viết và thông qua quá trình chỉ đạo thực tiễn, Hồ Chí Minh đã để lại những bài học kinh nghiệm sâu sắc về phương thức phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đó là nêu cao phương châm “cầu đồng, tồn dị”, trên nền tảng lòng yêu nước và lợi ích tối cao của dân tộc để tìm kiếm, trân trọng và phát huy những điểm tương đồng, đồng thời khắc phục, giải quyết các yếu tố khác biệt. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc phải được đặt trên nền tảng niềm tin tuyệt đối vào vai trò, sức mạnh của nhân dân, dựa vào nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽⁷⁾, “Gốc có vững cây mới bền,/ Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”⁽⁸⁾.

Với tầm nhìn vượt trước và tư tưởng nhân văn sâu sắc, Hồ Chí Minh cũng yêu cầu khối đại đoàn kết toàn dân tộc phải được thực hiện một cách tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo; đoàn kết phải rộng rãi, lâu dài, chặt chẽ; đoàn kết chân thành, thật sự trên tinh thần độ lượng, khoan dung, biết khai dậy trong mỗi người phần thiện, loại trừ dần cái xấu để tích cực tham gia sự nghiệp cách mạng, đoàn kết gắn liền với tự phê bình và phê bình. Chú trọng đại

đoàn kết toàn dân tộc, Người cũng luôn quan tâm nhắc nhở phải mở rộng ra thực hiện đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nêu lên những quan điểm sâu sắc về đại đoàn kết toàn dân tộc, mà còn là nhà tổ chức thiên tài trong xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Người chính là biểu tượng cao đẹp, là trung tâm chỉ đạo, dẫn dắt quá trình tập hợp và tổ chức lực lượng cách mạng. Tư tưởng và tấm gương cao đẹp của Người đã có sức thu hút, cảm hóa vô cùng to lớn, quy tụ mọi người Việt Nam yêu nước trong Mặt trận dân tộc thống nhất, từ đó biến thành hành động tự giác tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn trong Cách mạng Tháng Tám, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với công cuộc đổi mới hiện nay

Trong công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng nhận thức sâu sắc nội dung và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc. Từ Nghị quyết Đại hội VI của Đảng năm 1986 mở ra thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, tạo động lực và sức sống mới cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc đến văn kiện các kỳ Đại hội tiếp theo, hai Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và 2011); các Nghị quyết chuyên đề về đại đoàn kết mà gần nhất là Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc” đã thể hiện sự quán triệt, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc qua từng giai đoạn cách mạng, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Từ chỗ chỉ nói đoàn kết, rồi nói đại đoàn kết toàn dân, rồi phát triển lên thành đại đoàn kết toàn dân tộc là những cột mốc đánh dấu sự đổi mới và phát triển quan trọng về tư duy nhận thức và lý luận đối với chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng ta, theo chiều hướng ngày càng mở rộng về biên độ,

từ thấp đến cao, từ hẹp đến rộng, từ còn những □xor□cứng□đến □ngày càng cởi mở hơn□⁽⁹⁾.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng gần 40 năm qua, việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã góp phần quyết định thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo lập cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước như ngày nay. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ngày càng nhận thức sâu sắc hơn về vai trò quan trọng của truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được coi trọng, đi vào thực chất, nhất là dân chủ trực tiếp, dân chủ cơ sở, qua đó phát huy vai trò của các tầng lớp nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế chính trị. Vai trò, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới; công tác tuyên truyền, vận động quần chúng được tăng cường, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, khơi dậy tinh thần yêu nước, tiềm năng và sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân.

Bên cạnh thành tựu và thuận lợi, trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh hội nhập quốc tế, chúng ta còn tồn tại nhiều hạn chế, thiếu sót và đang đối mặt không ít khó khăn, thách thức. Đó là một số chính sách chưa sát với thực tiễn nên chưa thực sự khơi dậy và phát huy được tiềm năng, sức mạnh trong nhân dân. Đó là sự phát triển không đồng đều về kinh tế dẫn đến sự phân hóa giàu nghèo ngày càng gia tăng giữa các vùng miền, các tầng lớp dân cư. Việc bảo đảm cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" có mặt còn hạn chế. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế; việc phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các hội quần chúng, đặc biệt là ở cơ sở chưa thực sự đáp ứng yêu cầu. Các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã và đang tiếp tục khai thác những thiếu sót, yếu kém của đất nước ta hòng phá hoại

khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị - xã hội. Và đặc biệt nghiêm trọng là sự tha hóa của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm xói mòn niềm tin của nhân dân vào Đảng, sự đồng thuận xã hội, ảnh hưởng sâu sắc đến phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Do vậy, khối đại đoàn kết toàn dân tộc tuy vẫn được tiếp tục củng cố song một số mặt chưa vững chắc, chưa phát huy ở mức cao nhất sức mạnh của toàn dân và đang đứng trước nguy cơ, thách thức lớn. Do vậy, để kế tục truyền thống tốt đẹp của dân tộc trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh, cần có định hướng đúng đắn, giải pháp toàn diện và phù hợp, cụ thể trong điều kiện hiện nay.

Ngày 24/11/2023, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 43-NQ/TW về Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Đồng thời, cuốn sách của Tổng Bí thư □Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc□đã thể hiện tư duy chiến lược, nhất quán của Đảng ta đối với yêu cầu, nhiệm vụ phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là cẩm nang quý báu, góp phần quan trọng chỉ dẫn việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc trong thời gian tới.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc giai đoạn hiện nay, cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện □khâu then chốt□ xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, thật sự □là đạo đức, là văn minh□ để làm hạt nhân đoàn kết toàn dân tộc. Trong đó, cần đặc biệt chú ý thực hiện nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng và thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh phải dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Thứ hai, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội

chủ nghĩa thật sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Bộ máy nhà nước phải tiếp tục được đổi mới theo phương châm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Mỗi cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước phải tận tụy phục vụ nhân dân, nắm bắt và hiện thực hóa yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, lấy sự hài lòng, hạnh phúc của nhân dân làm thước đo tính hiệu quả trong việc phục vụ nhân dân.

Thứ ba, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tập hợp, vận động đoàn kết các giai tầng trong xã hội; chú trọng phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Đồng thời, cần phải tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận, đoàn thể các cấp thực sự có đủ năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm, hết lòng vì công việc chung; phải thật sự □ Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân □ □ Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin □ phải □ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách vì lợi ích quốc gia - dân tộc □⁽¹⁾.

Thứ tư, tiếp tục và thực hiện nhất quán chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế gắn liền với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, phát triển bền vững; lấy nhân dân làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; chú ý giải quyết hài hòa quan hệ giữa lợi ích của dân tộc, lợi ích các giai tầng, các cộng đồng người trong xã hội, theo hướng đặt lợi ích của dân tộc lên trên hết và trước hết.

Thứ năm, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội theo phương châm □ Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra, Dân giám sát, Dân thụ hưởng □ Chú ý khơi dậy, phát huy tiềm năng và sức sáng tạo to lớn trong nhân dân.

Thứ sáu, xây dựng và thực hiện hệ giá trị quốc gia: Hòa bình - Độc lập - Thống nhất - Giàu mạnh - Dân chủ - Phồn vinh - Văn minh - Hạnh phúc; hệ giá trị văn hóa: Dân tộc - Dân chủ - Nhân văn -

Khoa học; và hệ giá trị con người Việt Nam: Yêu nước - Đoàn kết - Tự cường - Nghĩa tình - Trung thực - Trách nhiệm - Kỷ cương - Sáng tạo. Lấy những giá trị chung này làm cơ sở để quy tụ, đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân, đồng bào ở nước ngoài tham gia xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ bảy, không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn phá hoại, chia rẽ của thế lực thù địch, đặc biệt là kịp thời nhận diện và kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là trên không gian mạng.

Thứ tám, thực hiện đoàn kết dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; giải quyết đúng đắn quan hệ dân tộc - quốc tế, theo hướng đặt lợi ích chân chính của dân tộc lên trên hết và trước hết.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc cùng với thành quả là khối đại đoàn kết toàn dân tộc được Người và bao thế hệ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân không ngừng chăm lo xây dựng, ngày càng phát triển là di sản vô cùng to lớn và quý báu của Đảng và dân tộc. Trong bối cảnh hiện nay, khi công cuộc đổi mới đất nước càng đi vào chiều sâu, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, càng cần quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nhằm xây dựng, phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc như tâm nguyện của Người và của toàn dân tộc./.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.13, tr.119.

(2), (7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.10, tr.360, 453.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.7, tr.49.

(4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.9, tr.244.

(5) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.15, tr.611.

(6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.4, tr.51.

(8) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.5, tr.502.

(9), (10) Nguyễn Phú Trọng (2023), *Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.25, 50.